

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu của Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hoàng Thị D và anh Trương Thành C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2025 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Hoàng Thị D**, sinh năm 1981

Và người bị kiện: Anh **Trương Thành C**, sinh năm 1975

Cùng nơi thường trú: Thôn X, xã X, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh Trương Thành C.

1.2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Trương Hữu T, sinh ngày 29/8/2002 (đã trưởng thành) và Trương Hữu L, sinh ngày 12/4/2012. Khi ly hôn, anh chị tự nguyện thỏa thuận anh C được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con. Cháu T đã trưởng thành, ở với ai thì tùy.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- UBND xã Xuân Canh
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan